

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 2341 /UBND-VHXXH

Hà Giang, ngày 07 tháng 7 năm 2020

V/v thực hiện quy đổi chứng chỉ
tiếng Anh và các ngoại ngữ khác

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản số 3762/BGDĐT-GDDH ngày 05/06/2013 của Bộ GD&ĐT về việc công nhận chứng chỉ TOEFL ITP khi xem xét năng lực ngoại ngữ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang hướng dẫn việc quy đổi chứng chỉ trình độ ngoại ngữ (*TOEFL ITP, TOEIC, Cambridge Exam và một số tiếng khác*) do các tổ chức khảo thí nước ngoài tổ chức thi và cấp, được công nhận và còn thời hạn sử dụng sang Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam và Khung tham chiếu chung châu Âu cụ thể như sau (*Có biểu quy đổi kèm theo*).

Việc quy đổi này được triển khai và thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh, bắt đầu từ thời điểm văn bản này được ban hành cho đến thời điểm có các văn bản mới thay thế.

Đề nghị các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể tỉnh trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố căn cứ văn bản này phổ biến đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn để biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- TTr UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH, HĐND&UBND tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, NCPC, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Đức Quý



BẢNG QUY ĐỔI

Chuẩn trình độ Anh ngữ quốc tế và một số tiếng khác sang Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam và Khung trình độ chung Châu Âu (CEFR)

(Kèm theo văn bản số 2341/UBND-VHXXH ngày 24/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

1. Đối với trình độ Anh ngữ

Chuẩn Việt Nam (bậc)	Cấp độ (CEFR)	TOEFL ITP (điểm)	TOEIC (điểm)	Cambridge Exam
3	B1	450	450	Preliminary PET
4	B2	500	600	First FCE

2. Đối với trình độ của một số tiếng khác

Chuẩn Việt Nam (bậc)	Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
3	B1	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4
4	B2	TRKI 2	DELFB2 TCF niveau 4	B2 TestDaF level 4	HSK cấp độ 4	JLPT N3

